

**TÒA ÁN QUÂN SỰ
QUÂN KHU 7**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-PT
Ngày 07-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ QUÂN KHU 7

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Trung tá Nguyễn Mạnh Cường.

Các Thẩm phán:

Thượng tá Nguyễn Hồng Phong;

Thượng tá Trần Vũ Hùng.

Thư ký phiên tòa: Đại úy Trần Huy Phục, Thư ký Tòa án quân sự Quân khu 7.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự Quân khu 7 tham gia phiên tòa:
Thượng tá Trần Văn Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Quân khu 7, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020, đối với các bị cáo Phạm Trường V, Huỳnh Võ Trung T do có kháng cáo của bị cáo Phạm Trường V và Huỳnh Võ Trung T đối với Bản án sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Tòa án quân sự khu vực 1, Quân khu 7.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Trường V, tên gọi khác: không; sinh ngày 13 tháng 9 năm 1999 tại TP. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường X, Phường T, quận P, TP. Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường Z, Phường Y, quận V, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Phạm Thanh C (Đã chết) và bà Nguyễn Bích L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; bị tạm giữ từ 21 giờ ngày 22/2/2019 đến 21 giờ ngày 25/02/2019; bị tạm giam từ ngày 25/02/2019 đến ngày 26/5/2019; từ ngày 26/5/2019 đến 25/7/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bảo lĩnh. Từ ngày 26/7/2019 đến nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Huỳnh Võ Trung T, tên gọi khác: không; sinh ngày 23 tháng 11 năm 1999 tại TP. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi cư trú: đường T, Phường S, quận

V, TP. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Huỳnh T và bà Võ Thị Hoài T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Trường V*: Ông Lê Doãn T, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư H và C, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Cao Gia H, sinh ngày 29/5/1995, tại TP. Hồ Chí Minh; cấp bậc, chức vụ, đơn vị: 1/, Trung đội trưởng; đơn vị: Trung đoàn V, Cục H, Quân khu 7; nơi cư trú: Phường M, quận V, TP. Hồ Chí Minh; vắng mặt có lý do.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho bị hại*: Ông Mai Tiến D, Luật sư thuộc Công ty luật TNHH Đ, Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho bị hại Cao Gia H; vắng mặt có lý do.

- *Những người làm chứng*:

1. Lê Nguyễn Trung H; vắng mặt.
2. Nguyễn Lê M; có mặt.
3. Thái Thị Anh T; vắng mặt.
4. Lê Trịnh Minh Q; vắng mặt.
5. Võ Thanh L; vắng mặt.
6. Hồ Quốc T; có mặt.
7. Vũ Minh Trí N; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/10/2018, quân nhân Cao Gia H điều khiển xe mô tô biển số 59A3-171.35 chở bạn gái tên là Thái Thị Anh T đi ngang qua quán cà phê N (Địa chỉ: Khu dân cư C, Phường L, quận V, TP. Hồ Chí Minh) nhiều lần để tìm người quen. Do Cao Gia H chạy xe mô tô phân khối lớn (Dung tích xi lanh 373 cm³) và nẹt pô xe (Pô xe đã được thay đổi để có tiếng Pô xe nổ to hơn). Tổng cộng Cao Gia H chạy xe qua lại 04 lượt, mỗi lượt chạy ngang qua quán đều nẹt pô xe nhiều lần gây bức xúc cho nhiều người đang ở tại khu vực quán cà phê N, trong đó có một nhóm thanh niên gồm: Lê Nguyễn Trung H, Nguyễn Lê M, Phạm Trường V, Huỳnh Võ Trung T, Hồ Quốc T, Vũ Minh Trí N cùng một số người bạn khác đang ngồi uống nước trên vỉa hè trước quán cà phê N. Do khó chịu với tiếng nẹt pô xe mô tô nhiều lần của Cao Gia H, nên khi Cao Gia H chạy qua đến lượt thứ ba và nẹt pô xe thì Lê Nguyễn Trung H có nói “Nó quay lại lần nữa thì đập chết mẹ nó nha”. Vài phút sau, khi Cao

Gia H quay lại lượt thứ tư vẫn nẹt pô xe thì Lê Nguyễn Trung H ném một ly thủy tinh về phía trước xe mô tô của Cao Gia H khi xe đang chạy qua, không xác định được trúng anh Cao Gia H hay không. Ngay lúc đó, Phạm Trường V, Huỳnh Võ Trung T cầm ghế inox đang ngồi, loại có bọc vải, chạy xuống lòng đường chặn đầu xe của Cao Gia H, V đứng bên trái theo chiều đi xe của Cao Gia H cầm ghế xếp quật ngang làm Cao Gia H bị thương ở mũi, Huỳnh Võ Trung T đứng bên phải cầm ghế inox quật từ dưới lên trên trúng phần tay cầm bên phải xe mô tô của Cao Gia H. Sau khi bị đánh Cao Gia H không bị ngã và tiếp tục chở chị Thái Thị Anh T chạy ra chân cầu vượt Ngã 6, quận V và dừng lại trước tiệm thuốc tây (Địa chỉ: đường O, Phường N, quận V, TP. Hồ Chí Minh) mua bông băng để sơ cứu vết thương. Lúc này, Huỳnh Võ Trung T dùng xe mô tô chở Hồ Quốc T, còn Vũ Minh Trí N dùng xe mô tô chở Phạm Trường V đuổi theo; khi thấy Cao Gia H dừng xe trước tiệm thuốc tây, Huỳnh Võ Trung T điều khiển xe áp sát phía bên trái xe của Cao Gia H (theo chiều đi của xe Cao Gia H), Hồ Quốc T đẩy ngã xe mô tô làm Cao Gia H té ngã nằm trên vỉa hè. Hồ Quốc T và Huỳnh Võ Trung T xông vào đánh Cao Gia H bằng tay và chân. Sau đó, khi N và V cùng tới, V dùng điều cày, N dùng nón bảo hiểm đánh Cao Gia H. Khi Cao Gia H bất tỉnh thì V, T, Hồ Quốc T, N mới dừng lại và quay ra thấy xe mô tô của Cao Gia H đang ngã V tiếp tục dùng điều cày đập vào phần đầu xe và N dùng nón bảo hiểm đập vào bình xăng xe, sau đó cả nhóm bỏ đi. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Cao Gia H do thương tích gây ra được xác định là 11%.

Tại Bản án sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Tòa án quân sự khu vực 1, Quân khu 7 đã quyết định:

Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Trường V, Huỳnh Võ Trung T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1, 3 Điều 17, khoản 1 Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Trường V 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ khoảng thời gian tạm giữ hình sự 03 ngày (Tạm giữ từ 21 giờ ngày 22/2/2019 đến 21 giờ ngày 25/02/2019) và khoảng thời gian tạm giam 03 tháng 01 ngày (Tạm giam từ ngày 25/02/2019 đến ngày 26/5/2019).

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1, 3 Điều 17, khoản 1 Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Võ Trung T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử phạt Vũ Minh Trí N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, Hồ Quốc T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng; quyết định về bồi thường thiệt hại; lãi suất chậm trả; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo và đương sự.

Ngày 15/01/2020, bị cáo Phạm Trường V và bị cáo Huỳnh Võ Trung T kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Trường V khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 18/10/2018, bị cáo ngồi uống cà phê quán N cùng với Lê Nguyễn Trung H, Nguyễn Lê M, Huỳnh Võ Trung T, Hồ Quốc T, Vũ Minh Trí N và một số thanh niên khác. Trong lúc ngồi uống cà phê thì có xe mô tô phân khối lớn do anh Cao Gia H điều khiển chở theo bạn gái chạy qua lại quán net pô đến 3 lần, anh Lê Nguyễn Trung H mới nói theo những người khác: “Nếu nó chạy qua net pô lần nữa đánh chết mẹ nó nha”. Sau đó, anh Cao Gia H tiếp tục chạy lần thứ tư, net pô xe thì anh Lê Nguyễn Trung H lấy ly thủy tinh ném về hướng anh Cao Gia H, trúng không bị cáo không biết. Sau đó bị cáo và bị cáo Huỳnh Võ Trung T cầm ghế inox, loại có bạt vải gấp lại được, bị cáo cầm ghế đánh anh Cao Gia H, anh Cao Gia H tiếp tục chạy. Bị cáo Huỳnh Võ Trung T đánh trúng anh Cao Gia H không bị cáo không biết. Bị cáo được Vũ Minh Trí N chở bằng xe mô tô để đuổi theo đánh anh Cao Gia H. Khi đến trước tiệm thuốc Tây thì thấy Huỳnh Võ Trung T, Hồ Quốc T dùng tay, chân đánh anh Cao Gia H, còn bị cáo dùng điều cày đánh anh Cao Gia H, khi đánh không biết đánh trúng vào đâu trên cơ thể anh Cao Gia H và sau đó đập vào xe mô tô của anh Cao Gia H.

Bị cáo Huỳnh Võ Trung T xác nhận lời khai của bị cáo Phạm Trường V về cơ bản hoàn toàn đúng với diễn biến vụ án. Tuy nhiên, tại quán cà phê chính Lê Nguyễn Trung H là người đầu tiên nói câu “Nếu nó chạy qua net pô lần nữa đánh chết mẹ nó nha”, sau đó trong quán có nhiều người nói theo. Bị cáo khai là đánh anh Cao Gia H do bức xúc về hành động net pô xe của anh Cao Gia H nên bị cáo đã cùng với những người khác chặn đường đánh anh Cao Gia H và tiếp tục đuổi đánh anh Cao Gia H tại tiệm thuốc tây trên đường O. Bị cáo thừa nhận là người đánh anh Cao Gia H bằng ghế xếp tại quán cà phê nhưng chỉ trúng tay cầm bên phải xe của Cao Gia H và đuổi theo anh Cao Gia H đến tại tiệm thuốc tây đánh bằng tay, chân. Bị cáo khai không nhớ đánh trúng vào vị trí nào trên cơ thể anh Cao Gia H, mục đích đánh do bức xúc về hành vi net pô nhiều lần của anh Cao Gia H.

Những người làm chứng Hồ Quốc T, Vũ Minh Trí N, Nguyễn Lê M tại phiên tòa; những người làm chứng vắng mặt xác nhận Lê Nguyễn Trung H (trang 282-289 hồ sơ), Lê Trịnh Minh Q (trang 280 hồ sơ), Võ Thanh L (trang 276-277 hồ sơ) nội dung vụ án cũng như lời khai của bị cáo Phạm Trường V, bị cáo Huỳnh Võ Trung T tại phiên tòa đúng với diễn biến vụ việc.

Người bị hại Cao Gia H vắng mặt tại phiên tòa xác nhận (trang 596-598 hồ sơ), người làm chứng Thái Thị Anh T xác nhận (trang 270-273 hồ sơ): Khoảng 21 giờ 30 ngày 18/10/2018, Thái Thị Anh T và Cao Gia H đi đến nhà em gái ở Khu dân cư C, vì Thái Thị Anh T không nhớ rõ nhà em gái ở trong khu vực này nên Cao Gia H đã phải vòng đi vọng lại ở khu vực này nhiều lần, khi Cao Gia H chạy qua quán cà phê N thì có ai đó ném cái ly ra phía xe của Cao

Gia H, sau đó có hai thanh niên đánh Cao Gia H bằng ghế ngồi của quán, Cao Gia H chạy qua được khoảng 20m có dừng lại do mũi chảy máu. Sau đó đến tiệm thuốc tây trên đường O, Phường N, quận V, TP. Hồ Chí Minh thì có hai thanh niên đi xe máy tới xô đổ xe và đánh Cao Gia H bằng tay chân, sau đó có hai người tới nữa, hai người này đánh Cao Gia H bằng điều cây và nón bảo hiểm. Sau đó nhóm thanh niên này bỏ đi.

Tranh luận tại phiên tòa, sau khi phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đại diện Viện kiểm sát quân sự Quân khu 7 nêu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 7 xét xử bị cáo Phạm Trường V, Huỳnh Võ Trung T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Phạm Trường V và Huỳnh Võ Trung T là người trực tiếp đánh bị hại Cao Gia H tại quán cà phê N, tích cực đuổi đánh bị hại Cao Gia H tại tiệm thuốc tây. Bị cáo V, bị cáo T là người thực hiện tội phạm một cách tích cực nhất nên phải chịu trách nhiệm cao nhất trong vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đã xem xét toàn diện, áp dụng đầy đủ quy định của pháp luật và xử phạt bị cáo Phạm Trường V 10 tháng tù, bị cáo Huỳnh Võ Trung T 10 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 10/01/2020 của Tòa án quân sự khu vực 1, Quân khu 7.

Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm yếu tố lỗi của bị hại Cao Gia H. Việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên mức án cho các bị cáo như vậy là quá hà khắc và sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển và hòa nhập với cuộc sống xã hội sau khi phải chấp hành hình phạt tù trở về. Bị cáo Huỳnh Võ Trung T cho rằng bị cáo không có tình thực hiện tội phạm đến cùng. Theo đó, xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Bào chữa cho bị cáo Phạm Trường V, Luật sư Lê Doãn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án; đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, hoàn cảnh gia đình của bị cáo là ở với bà ngoại đã ngoài 70 tuổi, bị cáo phạm tội do bộc phát; đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “có tình thực hiện tội phạm đến cùng” theo điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Phạm Trường V nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư, không có ý kiến gì khác.

Đôi đáp với Luật sư và bị cáo Huỳnh Võ Trung T, Kiểm sát viên cho rằng, bị hại Cao Gia H đã bỏ chạy nhưng các bị cáo vẫn đã đuổi theo để gây thương tích; bị cáo Phạm Trường V phạm tội nhưng không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm bào chữa của Luật sư và lời bào chữa của bị cáo Huỳnh Võ Trung T.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Phạm Trường V và Huỳnh Võ Trung T được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Trường V và Huỳnh Võ Trung T phù hợp với lời khai của những người làm chứng có mặt và vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/10/2018, bị hại Cao Gia H điều khiển xe mô tô biển số 59A3-171.35 (Dung tích xi lanh 373 cm³, xe được thay pô để có tiếng nổ to hơn) chở bạn gái tên Thái Thị Anh T đi nhiều lần ngang qua quán cà phê N, tổng cộng đi qua khoảng 4 lần, mỗi lần chạy ngang đều nẹt pô xe nhiều lần gây bức xúc cho nhiều người. Do bức xúc về hành vi nẹt pô xe nhiều lần của bị hại mà các bị cáo đều có ý định đánh bị hại Cao Gia H, trong đó Phạm Trường V, Huỳnh Võ Trung T đã có hành vi sử dụng ghế đánh anh Cao Gia H trước quán cà phê N. Khi bị hại Cao Gia H bỏ chạy thì bị cáo V, T, người làm chứng Hồ Quốc T và Vũ Minh Trí N đuổi theo đánh bị hại Cao Gia H tại tiệm thuốc tây trên đường O. Hậu quả hành vi của các bị cáo, Hồ Quốc T và Vũ Minh Trí N đã làm tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Cao Gia H là 11%. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Hội đồng xét xử thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Trường V và bị cáo Huỳnh Võ Trung T:

Về lý do kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo cho rằng tuổi đời còn trẻ, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét đến yếu tố lỗi của bị hại Cao Gia H. Bị cáo Phạm Trường V đã tự nguyện khắc phục hậu quả 10.000.000 đồng trong khi hoàn cảnh kinh tế của gia đình khó khăn khi bị cáo ở với bà ngoại đã ngoài 70 tuổi, bị cáo

Huỳnh Võ Trung T tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền 30.000.000 đồng trong khi hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn và bị hại Cao Gia H đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên mức án 10 tháng tù đối với các bị cáo là chưa khách quan, chưa xem xét vụ án một cách toàn diện và không thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy rằng, các lý do mà các bị cáo đưa ra như chưa xem xét nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; chưa xem xét yếu tố lỗi của bị hại đều được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ khi quyết định hình phạt. Các bị cáo nêu lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, riêng bị cáo Phạm Trường V nêu đang ở với bà ngoại đã ngoài 70 tuổi. Hội đồng xét xử thấy rằng đây không phải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án, mức độ thực hiện hành vi phạm tội thì hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Trường V không thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặc dù bị hại Cao Gia H đã bỏ chạy, nhưng các bị cáo vẫn sử dụng xe mô tô để đuổi đánh gây thương tích cho bị hại, vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp “có tình thực hiện tội phạm đến cùng” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm bào chữa của Luật sư, lời bào chữa của bị cáo Huỳnh Võ Trung T là không có cơ sở chấp nhận.

Xem xét toàn diện vụ án, các bị cáo V, T đã có hành vi quyết liệt đánh và đuổi đánh bị hại là thể hiện sự xem thường tính mạng, sức khỏe của con người, xem thường pháp luật chỉ vì khó chịu trước hành vi nẹt pô xe của bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1, 3 Điều 17; khoản 1 Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo 10 tháng tù là đã cân nhắc, xem xét khoan hồng, chiếu cố giảm nhẹ nhiều cho các bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo xin được hưởng án treo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát quân sự Quân khu 7 về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Trường V và bị cáo Huỳnh Võ Trung T, giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm là có căn cứ; đề nghị của Luật sư, bị cáo Phạm Trường V và bị cáo Huỳnh Võ Trung T xin cho các bị cáo được hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí:

Do kháng cáo của bị cáo Phạm Trường V và bị cáo Huỳnh Võ Trung T không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Về kiến nghị:

Bản án sơ thẩm đã xác định Hồ Quốc T và Vũ Minh Trí N phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại Cao Gia H mỗi người là 1.625.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án trước khi mở phiên tòa sơ thẩm, Hồ Quốc T và Vũ Minh Trí N mỗi người đã nộp số tiền 2.000.000 đồng cho Cơ quan tiến hành tố tụng để bồi thường thiệt hại cho bị hại Cao Gia H. Tuy nhiên, quyết định của bản án đã tuyên phần lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự cũng như án phí dân sự sơ thẩm đối với Hồ Quốc T và Vũ Minh Trí N là không đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, bản án sơ thẩm chưa giải quyết đối với số tiền đã nộp thừa là 375.000 đồng của Hồ Quốc T và Vũ Minh Trí N. Vì vậy kiến nghị cấp giám đốc thẩm xem xét lại.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 260; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Trường V và bị cáo Huỳnh Võ Trung T; giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án số 01/2020/HS-ST ngày 10/01/2020 của Tòa án quân sự khu vực 1, Quân khu 7 đã tuyên đối với bị cáo Phạm Trường V và bị cáo Huỳnh Võ Trung T.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Trường V 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ khoảng thời gian tạm giữ hình sự 03 ngày (Tạm giữ từ 21 giờ ngày 22/2/2019 đến 21 giờ ngày 25/02/2019) và khoảng thời gian tạm giam 03 tháng 01 ngày (Tạm giam từ ngày 25/02/2019 đến ngày 26/5/2019).

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Võ Trung T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Phạm Trường V và bị cáo Huỳnh Võ Trung T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Kiến nghị: Cấp giám đốc thẩm xem xét một phần quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên phần lãi suất chậm trả; số tiền đã nộp thừa trong phần bồi thường thiệt hại; án phí dân sự sơ thẩm trong phần án phí đối với Hồ Quốc T và Vũ Minh Trí N.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAQSTW;	2
- THAQK7;	1
- PĐTHSQK7;	2
- VKSQSQK7;	1
- TAQSKV1	4
- Bị cáo;	2
- Đương sự;	1
- Lưu HSTHA;	1
- Lưu hồ sơ.	4

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trung tá Nguyễn Mạnh Cường

